| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN TRÙNG KHÁNH**<br>**TỈNH CAO BẰNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số: 110/2024/HS-ST
Ngày 02/12/2024

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÙNG KHÁNH, TỈNH CAO BẰNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lý Thị Hoài

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Hoàng Văn Dự

Ông Phương Ngọc Báu

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Nông Văn Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa*:** Ông Lương Văn Trọng - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng đã tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 104/2024/TLST-HS ngày 04 tháng 11 năm 2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 108/2024/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 11 năm 2024 đối với:

**Bị cáo** Nông Đình V; tên gọi khác: Không có; Sinh ngày 13/6/2000 tại xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

Nơi thường trú và chỗ ở hiện nay: xóm B, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 07/12; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Con ông Nông Đình D, sinh năm 1972 và bà Nông Thị M, sinh năm 1974; Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, giam từ ngày 13/6/2024, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện T, tỉnh Cao Bằng. *Có mặt.*

**- Người làm chứng:**

1. Nông Ích Đ, sinh năm 2002;

2. Nông Đình L, sinh năm 1987;

3. Nông Đình T, sinh năm 1991;

Cùng trú tại: xóm B, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng; *(Những người làm chứng đều vắng mặt không có lý do).*

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Hồi 20 giờ 15 phút ngày 13/6/2024, tổ công tác Đồn Biên phòng Đ1 chủ trì phối hợp với Phòng phòng chống ma túy và tội phạm Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh C làm nhiệm vụ tại xóm B, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng phát hiện Nông Đình V, sinh năm 2000 đang ngồi trong buồng ngủ tầng 2 nhà mình có biểu hiện nghi vấn phạm tội về ma túy. Tiến hành kiểm tra, tổ công tác phát hiện tại đầu giường ngủ của V có 01 ví da màu nâu, bên trong ví có 02 túi nilon màu trắng chứa chất bột màu trắng. V khai số chất bột màu trắng là ma túy, loại Heroine, mục đích V mua về sử dụng và bán cho người khác. Ngoài ra còn tạm giữ 01 điện thoại di động OPPO màn hình cảm ứng, 7.412.000 đồng. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và tạm giữ người cùng vật chứng theo quy định của pháp luật. Cùng ngày, lực lượng chức năng khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nông Đình V nhưng không phát hiện đồ vật, tài liệu gì liên quan đến vụ án.

Ngày 14/6/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T tiến hành mở niêm phong cân xác định khối lượng vật chứng và trích mẫu gửi giám định số chất bột màu trắng thu giữ, kết quả: 02 gói chất bột màu trắng bắt quả tang có khối lượng 1,23 gam. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã ra Quyết định trưng cầu giám định số chất bột màu trắng đã thu giữ trên. Tại kết luận giám định số 361/KL-KTHS ngày 20/6/2024 của Phòng K Công an tỉnh C kết luận: *"Mẫu chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại**: Heroine**"*.

Tại Cơ quan điều tra, Nông Đình V khai nhận: 02 gói chất bột màu trắng lực lượng chức năng thu giữ đều là ma túy, loại Heroine. V mua về để sử dụng cho bản thân và bán cho người khác. Từ tháng 5/2024 đến khi bị bắt, Nông Đình V đã bán ma túy cho những người sau:

Bán cho Nông Ích Đ, sinh năm 2002, trú tại xóm B, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng 01 lần 200.000 đồng, thời gian vào khoảng 08 giờ ngày 13/6/2024.

Bán cho Nông Đình L, sinh năm 1987, trú tại xóm B, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng 01 lần 200.000 đồng, thời gian vào khoảng 11 giờ ngày 13/6/2024.

Bán cho Nông Đình T, sinh năm 1991, trú tại xóm B, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng 01 lần 200.000 đồng, thời gian vào khoảng 17 giờ ngày 13/6/2024.

Ngoài ra còn bán cho nhiều người khác nhưng Nông Đình V không biết tên, địa chỉ ở đâu.

Địa điểm mua bán trái phép chất ma túy ở cạnh nhà bị can thuộc xóm B, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng. Người mua đến gặp trực tiếp và liên lạc bằng hình thức gọi điện thoại để hẹn địa điểm, số tiền và thời gian.

Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của những người làm chứng về hình thức, địa điểm giao dịch, số lần và số tiền.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng đã ban hành Quyết định chuyển vật chứng từ Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T, tỉnh Cao Bằng đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng để xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 105/CT-VKSTK, ngày 04 tháng 11 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng đã truy tố bị cáo Nông Đình V về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nông Đình V thừa nhận Cáo trạng phản ánh đúng diễn biến hành vi phạm tội, việc truy tố là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Bị cáo nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Tại phần kết luận và tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh vẫn giữ nguyên quan điểm như bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nông Đình V phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nông Đình V với mức án từ 07 năm đến 08 năm tù.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu, tiêu hủy:

+ 01 phong bì niêm phong, mặt trước phong bì ghi: "Vật chứng vụ: Nông Đình V - Mua bán trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 13/6/2024 tại xóm B - Đ - T - Cao Bằng ".

+ 01 phong bì niêm phong, mặt trước phong bì ghi: Số 361/KL-KTHS hoàn mẫu vụ Nông Đình V mua bán trái phép chất ma túy".

+ 01 phong bì niêm phong, mặt trước phong bì ghi: "Ví da tạm giữ đối với Nông Đình V ngày 13/6/2024".

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu trắng, số IMEI 1: 863851049633433, số IMEI 2: 863851049633425 tạm giữ của Nông Đình V ngày 13/6/2024.

- Trả cho bị cáo số tiền 7.412.000 đồng do không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Truy thu nộp vào ngân sách nhà nước 600.000 đồng là tiền bị cáo thu lợi bất chính từ việc bán ma túy mà có.

Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng;

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Khi nói lời sau cùng, bị cáo mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo, các yếu tố cấu thành tội phạm: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa, hoàn toàn phù hợp với các lời khai tại Cơ quan Điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng về thời gian, địa điểm, số lần, số tiền mua bán ma túy, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu khác có trong hồ sơ nên có cơ sở để kết luận: Từ tháng 5/2024 đến ngày bị bắt, Nông Đình V, sinh năm 2000, trú tại xóm B, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng đã bán ma túy 03 lần cho 03 người thu được 600.000 đồng, Ngoài ra còn bán ma túy cho nhiều người khác nhưng không biết tên, địa chỉ.

Đến 20 giờ 15 phút ngày 13/6/2024, tại xóm B, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng tổ công tác Đồn Biên phòng Đ1 chủ trì phối hợp với Phòng phòng chống ma túy và tội phạm Bộ chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh C phát hiện bắt quả tang Nông Đình V về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng và bán cho người khác. Vật chứng thu được 02 gói ma túy, loại Heroine, có khối lượng 1,23 gam.

Do vậy, Cáo trạng truy tố bị cáo Nông Đình V về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Với những căn cứ trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận bị cáo Nông Đình V đã phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

**Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma túy:**

*1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.*

*2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm: ...*

*b) Phạm tội 02 lần trở lên ...*

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Nhưng do bản thân mắc nghiện, hơn nữa vì mục đích hám lời để tiếp tục có tiền mua ma túy về sử dụng nên bị cáo đã bất chấp sự nghiêm cấm của pháp luật cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các loại chất ma túy, gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội và là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, khi quyết định hình phạt cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo, tình tiết tăng nặng không có.

Bị cáo sử dụng trái phép chất ma túy nên có nhân thân xấu. Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn mới tương xứng với tính chất mức độ hành vi của bị cáo, tiếp tục cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định để giáo dục, cải tạo và đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Mức hình phạt Kiểm sát viên đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên được chấp nhận.

[5] Về xử lý vật chứng vụ án:

+ 01 phong bì niêm phong, mặt trước phong bì ghi: “Vật chứng vụ: Nông Đình V - Mua bán trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 13/6/2024 tại xóm B - Đ - T - Cao Bằng ”.

+ 01 phong bì niêm phong, mặt trước phong bì ghi: Số 361/KL-KTHS hoàn mẫu vụ Nông Đình V mua bán trái phép chất ma túy”.

+ 01 phong bì niêm phong, mặt trước phong bì ghi: “Ví da tạm giữ đối với Nông Đình V ngày 13/6/2024”.

Đây là các vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo là chất cấm và vật không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu trắng, số IMEI 1: 863851049633433, số IMEI 2: 863851049633425 tạm giữ của Nông Đình V ngày 13/6/2024. Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định được bi cáo sử dụng chiếc điện thoại này vào việc phạm tội cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước

- Số tiền 7.412.000 đồng quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định được không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó trả cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[6] Về số tiền thu lợi bất chính: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa làm rõ được bị cáo bán ma túy 03 lần cho 03 người thu về số tiền 600.000 đồng. Vì vậy cần truy thu số tiền này để nộp vào ngân sách Nhà nước.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo không có việc làm và thu nhập ổn định, bản thân nghiện ma túy nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về án phí: Bị cáo Nông Đình V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nông Đình V phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nông Đình V 07 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 13/6/2024.

3. Truy thu số tiền 600.000 đồng đối với bị cáo Nông Đình V để nộp vào ngân sách Nhà nước.

4. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu, tiêu hủy:

+ 01 phong bì niêm phong, mặt trước phong bì ghi: "Vật chứng vụ: Nông Đình V - Mua bán trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 13/6/2024 tại xóm B - Đ - T - Cao Bằng ".

+ 01 phong bì niêm phong, mặt trước phong bì ghi: Số 361/KL-KTHS hoàn mẫu vụ Nông Đình V mua bán trái phép chất ma túy".

+ 01 phong bì niêm phong, mặt trước phong bì ghi: "Ví da tạm giữ đối với Nông Đình V ngày 13/6/2024".

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu trắng, số IMEI 1: 863851049633433, số IMEI 2: 863851049633425 tạm giữ của Nông Đình V ngày 13/6/2024.

- Trả cho bị cáo số tiền 7.412.000 đồng do không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

*Xác nhận số vật chứng trên đang được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trùng Khánh, theo biên bản giao vật chứng ngày 05/11/2024.*

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/NQ-UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu,

nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Nông Đình V phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh, Phòng kiểm tra NV và THA Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng;
- VKSND huyện, tỉnh;
- CA huyện, Trại tạm giam;
- Bị cáo;
- Chi cục THADS huyện;
- Sở tư pháp Cao Bằng;
- UBND xã Đàm Thủy;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

**Lý Thị Hoài**